HƯỚNG DẪN ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ 2 (2024 – 2025)

**TIN HỌC 6**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**CÂU HỎI 1 LỰA CHỌN**

**Câu 1:** Sơ đồ tư duy là gì?

A. Một loại biểu đồ thống kê dữ liệu
**B. Một cách ghi nhớ thông tin bằng hình ảnh và từ khóa ✅**C. Một chương trình máy tính vẽ sơ đồ
D. Một bản trình bày dạng văn bản

**Câu 2:** Thành phần chính của một sơ đồ tư duy là gì?

A. Đoạn văn bản dài
B. Các bảng dữ liệu

**C. Từ khóa và các nhánh kết nối** **✅**
D. Các đường thẳng song song

**Câu 3:** Sơ đồ tư duy thường bắt đầu từ đâu?

A. Góc dưới bên trái
**B. Ở giữa trang ✅**C. Bên phải trang giấy
D. Góc trên bên phải

**Câu 4:** Phần trung tâm của sơ đồ tư duy nên chứa gì?

A. Hình ảnh minh họa
B. Dòng văn bản dài
**C. Chủ đề chính ✅**D. Các gạch đầu dòng

**Câu 5:** Lợi ích của sơ đồ tư duy là gì?

A. Làm cho trang giấy đầy đủ hơn
**B. Giúp ghi nhớ thông tin tốt hơn ✅**C. Thay thế hoàn toàn sách giáo khoa
D. Giúp học sinh vẽ đẹp hơn

**Câu 6:** Phần mở rộng từ trung tâm sơ đồ tư duy được gọi là gì?

A. Đường thẳng C. Câu văn

**B. Nhánh ✅** D. Dòng kẻ

**Câu 7:** Khi tạo sơ đồ tư duy, nên dùng từ loại nào cho các nhánh?

A. Tính từ
**B. Danh từ hoặc động từ chính ✅**C. Đại từ
D. Câu dài

**Câu 8:** Tại sao nên sử dụng màu sắc khi vẽ sơ đồ tư duy?

A. Làm đẹp cho trang giấy

B. Giúp dễ bán sản phẩm hơn

**C. Thu hút sự chú ý và phân biệt các nhánh ✅**

D. Tạo hiệu ứng 3D

**Câu 9:** Trong Tin học, sơ đồ tư duy có thể dùng để làm gì?

A. Vẽ hình học không gian

**B. Ghi nhớ kiến thức một cách trực quan ✅**C. Tạo bảng tính tài chính
D. Lập trình web

**Câu 10:** Trong hộp thoại Tìm kiếm và Thay thế, nút “Find Next” có chức năng gì?

**A. Chuyển sang từ tiếp theo phù hợp với nội dung tìm kiếm** **✅**

B. Thay thế từ vừa tìm được

C. Thay thế tất cả từ cùng lúc

D. Dừng việc tìm kiếm

**Câu 11:** Khi muốn thay từ “trường” thành “TRƯỜNG”, ta sử dụng chức năng nào?

A. Find **B. Replace ✅** C. Save D. Copy

**Câu 12:** Trong phần mềm Word, để mở chức năng Thay thế, nhấn tổ hợp phím nào?

A. Ctrl + F **B. Ctrl + H ✅** C. Ctrl + C D. Ctrl + R

**Câu 13:** Khi dùng chức năng Replace All, điều gì xảy ra?

**A. Thay thế tất cả từ giống nhau một cách tự động** **✅**
B. Hỏi người dùng trước mỗi lần thay thế
C. Chỉ thay thế từ đang được chọn
D. Không thay đổi nội dung văn bản

**Câu 14:** Nút lệnh nào căn thẳng lề trái trong văn bản?

**A.** **** **(Align Left) ✅ B. ** Center  **C. ** Align Right **D. ** Justify

**Câu 15:** Nút lệnh nào căn đều 2 lề trong văn bản?

**A.** **** (Align Left) **B. ** Center  **C. ** Align Right **D.  Justify ✅**

**Câu 16:** Nút lệnh nào căn thẳng lề phải trong văn bản?

**A.** **** (Align Left) **B. ** Center  **C. ** **Align Right✅ D. ** Justify

**Câu 17:** Nút lệnh nào căn lề giữa trong văn bản?

**A.** **** (Align Left) **B. ** **Center** **✅ C. ** Align Right **D. ** Justify

**Câu 18:** Lệnh nào định dạng khoảng cách dòng trong đoạn văn bản?

**A.**  **(Line Spacing) ✅ B. ** Center  **C. ** Align Right **D. ** Justify

**Câu 19:** Với mỗi phát biểu sau đây, hãy cho biết phát biểu đó là đúng?

* 1. Chỉ có một thuật toán để giải một bài toán
	2. **Có thể có nhiều thuật toán để giải một bài toán ✅**
	3. Bài toán chỉ có ở trong toán học
	4. Đầu ra của bài toán cũng là đầu ra của thuật toán

**Câu 20:** Bài toán là gì?

* 1. Bài toán là một vấn đề phải giải quyết bằng tính toán
	2. Bài toán là một nhiệm vụ cần giải quyết

C. Bài toán phải có đầu vào và đầu ra.

**D. Bài toán là một vấn đề cần giải quyết được phát biểu chặt chẽ và nêu rõ ràng đầu vào là gì, đầu ra là gì. ✅**

**Câu 21:** Thuật toán là gì?

* 1. Là một dãy các cách giải quyết một nhiệm vụ
	2. Là một dãy các kết quả nhận được khi giải quyết một nhiệm vụ

**C. Là một quy trình chặt chẽ gồmmột số bước, có chỉ rõ trình tự thực hiện để giải một bài toán ✅**

D. Là một dãy các dữ liệu đầu vào để giải quyết một nhiệm vụ.

**Câu 22:** Chọn câu trả lời đúng nhất?

1. **Thuật toán là một quy trình chặt chẽ gồm một số bước, có chỉ rõ trình tự thực hiện để giải một bài toán. ✅**
2. Thuật toán là một danh sách các việc để hoàn thành một nhiệm vụ, giải quyết một vấn đề nào đó.
3. Thuật toán là một danh sách các việc có đánh số thứ tự để giải một bài toán nào đó
4. Thuật toán là một quy trình chặt chẽ gồm một số bước để giải một bài toán cụ thể.

**CÂU HỎI NHIỀU LỰA CHỌN**

**Câu 23:** Trong phần mềm soạn thảo văn bản, chức năng Tìm kiếm (Find) được dùng để?

**A. Tìm một đoạn văn bản trong tài liệu ✅**B. Thay thế từ cũ bằng từ mới
**C. Tìm vị trí của từ hoặc cụm từ ✅**D. Sao chép văn bản

**Câu 24:** Chức năng Thay thế (Replace) trong soạn thảo văn bản dùng để làm gì?A. Xóa từ khóa khỏi văn bản
**B. Tìm và thay từ hoặc cụm từ bằng từ mới ✅**C. Tô màu các từ tìm được
**D. Tự động thay thế tất cả từ giống nhau ✅**

**Câu 25:** Lợi ích của việc sử dụng chức năng “Tìm kiếm và thay thế” là gì? **A. Giúp tiết kiệm thời gian chỉnh sửa văn bản ✅
B. Tìm kiếm nội dung nhanh chóng ✅**C. Xóa toàn bộ văn bản
**D. Tự động sửa các lỗi gõ từ sai ✅**

**Câu 26:** Những nội dung nào có thể được tìm kiếm bằng chức năng Find? **A. Ký tự ✅ B. Từ hoặc cụm từ ✅** C. Hình ảnh **D. Dấu câu ✅**

**Câu 27:** Sơ đồ tư duy là gì?
A. Một loại biểu đồ dùng để ghi nhớ thông tin theo dạng tuyến tính
**B. Công cụ trực quan giúp tổ chức và trình bày thông tin** **✅**
**C. Cách ghi chú sử dụng hình ảnh, màu sắc và từ khóa** **✅**
D. Phương pháp học chỉ dùng văn bản

**Câu 28:** Những yếu tố nào thường được sử dụng trong sơ đồ tư duy?

**A. Từ khóa ngắn gọn ✅**B. Đoạn văn dài
**C. Đường nối ✅**D. Bảng tính Excel

**Câu 29:** Lợi ích chính của việc sử dụng sơ đồ tư duy là gì?

**A. Ghi nhớ thông tin lâu hơn ✅** B. Phát triển tư duy logic tuyến tính
**C. Tăng khả năng sáng tạo ✅**D. Giảm thời gian học tập xuống một nửa

**Câu 30:** Khi vẽ sơ đồ tư duy, nên lưu ý điều gì?

**A. Sử dụng nhiều màu sắc để phân biệt ý ✅**

B. Viết càng nhiều chữ càng tốt

**C. Bắt đầu từ trung tâm và phân nhánh ra ngoài** **✅**

D. Vẽ bằng phần mềm chuyên dụng là bắt buộc

### CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI

**Câu 31: Tình huống:** Nam muốn tính trung bình cộng điểm 5 môn học của mình để biết lực học hiện tại. Em ấy dùng bảng tính để nhập điểm và dùng công thức để tính trung bình.
**Câu hỏi:** Việc Nam sử dụng bảng tính để tính trung bình điểm là một ví dụ về giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính?

**A.** **Đúng** ✅ **B.** Sai

**Câu 32: Tình huống:** Để làm bài thuyết trình môn Khoa học, nhóm của Bình sử dụng phần mềm trình chiếu để sắp xếp thông tin, chèn hình ảnh và trình bày kết quả.
**Câu hỏi:** Nhóm của Bình đã ứng dụng máy tính để giải quyết vấn đề học tập.

**A.** **Đúng** ✅ **B.** Sai

**Câu 33:Tình huống: Ngọc dùng phần mềm soạn thảo văn bản và tạo m**ột bảng gồm 4 cột: STT, Tên học sinh, Ngày sinh, Lớp. Thông tin trong bảng được sắp xếp gọn gàng và dễ nhìn.
**Câu hỏi:** Đây là ví dụ của việc trình bày thông tin bằng bảng.

**A.** **Đúng** ✅ **B.** Sai

**Câu 34: Tình huống:** Lan muốn trình bày danh sách điểm của các bạn trong lớp.
Cô ấy chọn cách tạo một bảng gồm các cột: Họ tên, Toán, Văn, Anh để giúp cô dễ so sánh điểm giữa các bạn. Lan đã sử dụng bảng để trình bày thông tin rõ ràng hơn.
**Câu hỏi:** Việc làm của Lan đã phù hợp khi trình bày thông tin chưa?

**A.** **Đúng** ✅ **B.** Sai

**Câu 35: Tình huống:** Nhóm bạn của An sử dụng bảng để tổng hợp kết quả thi đấu thể thao giữa các lớp. Họ tạo các cột: Lớp, Môn thi, Vị trí, Điểm số. Dữ liệu được điền đầy đủ và dễ hiểu.
Nhìn vào bảng, giáo viên có thể đánh giá kết quả từng lớp.
**Câu hỏi:** Bảng này giúp việc tổng hợp thông tin trở nên hiệu quả hơn đúng không?

**A.** **Đúng** ✅ **B.** Sai

**II. PHẦN THỰC HÀNH**

**Em hãy mở phần mềm soạn thảo và thực hiện:**

1. Soạn thảo văn bản theo mẫu sau 1.0đ

**2. Định dạng tiêu đề bài chữ in đậm và màu đỏ 0.5đ**

**3. Nội dung của bài định dạng chữ in nghiêng 0.5đ**

**4. Thay thế từ “trường” bằng từ “trường em” 0.5đ**

**5. Tăng mức thụt lề trái** cho một đoạn văn bản vào 3 mức **0.5đ**

**NẮNG SỚM**
Nắng lên vàng ấm sân trường,
Chim ca ríu rít trên tường hoa bay.
Gió nhẹ đưa hương ngát đầy,
Lá xanh khẽ đón một ngày mới sang.
Em vui cắp sách đến trường.

**-----------------------HẾT---------------------**